TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST
Ngày 10/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh;
2. Ông Phan Công Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trí Dương, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2026/TLST-HS ngày 29/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2026/QĐXXST-HS ngày 12/02/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/QĐ-HPT ngày 27/02/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh Đ (tên gọi khác: không); sinh ngày: 01/4/1986; tại xã D, tỉnh Nghệ An; thẻ CCCD: 040086019696, cấp ngày 29/9/2022; nơi cư trú: xóm T, xã D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; có vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1990 và 3 đứa con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/01/2013, bị TAND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Cố ý gây thương tích" (đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/12/2025 đến nay tại xã D, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị X, sinh năm 1947 (đã chết), gồm có: Anh Lê Xuân C, sinh năm 1973; địa chỉ thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; anh Lê Hồng C1, sinh năm 1977; địa chỉ khu phố P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; anh Lê Văn C2, sinh năm 1983; địa chỉ phường B, thành phố Hồ

Chí Minh; chị Lê Thị N1, sinh năm 1984; địa chỉ phường V, thành phố Hồ Chí Minh; chị Lê Thị D, sinh năm 1988; phường T, thành phố Hồ Chí Minh (các con của bà X).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền cho anh Lê Hồng C1, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ khu phố P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ngày 27/12/2025); vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Khắc T, sinh năm 1982; địa chỉ xóm N, xã D, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Phan Vũ Q, sinh năm 1982; địa chỉ thôn K, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/11/2025, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Huyndai, màu xanh, biển kiểm soát 37C-359.64 chở anh Phạm Khắc T đi từ xã D, tỉnh Nghệ An vào xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh mua tôm. Sau đó không mua được tôm nên khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe chở anh T ngồi ở ghế phụ xuất phát từ xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh di chuyển theo đường Q về xã D, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi xe ô tô do Đ điều khiển đi đến Km05 đường Q thuộc địa phận thôn Q, xã M, tỉnh Hà Tĩnh, gần đến khu vực ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên, có biển báo cảnh báo "W.707b" bên phía tay phải theo hướng di chuyển của mình. Lúc này trời gần tối, đang mưa nhỏ, đèn chiếu sáng hai bên đường chưa bật nên tầm nhìn bị hạn chế. Đ phát hiện phía trước có một người phụ nữ (bà Trần Thị X, sinh năm 1947; trú tại thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh) đang đi bộ dắt chiếc xe đạp qua đường theo hướng từ trái qua phải theo chiều di chuyển của mình, cách xe ô tô khoảng 10 mét. Khi phát hiện thấy bà X thì Đ xử lý đạp phanh nhưng do khoảng cách quá gần nên xe ô tô đã trượt, va chạm với xe đạp và người bà X trên phần đường phía bên phải Quốc lộ B theo chiều từ phường T đi xã L. Sau khi xảy ra tai nạn, Đ và anh Phạm Khắc T xuống xe kiểm tra thì thấy bà X và xe đạp nằm ở dưới đầu xe, rồi gọi xe của người đi đường đưa bà X đi bệnh viện để cấp cứu. Hậu quả bà Trần Thị X tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ được xác định tại khu vực giao nhau giữa đường Q với đường liên thôn Q, đoạn qua địa phận thôn Q, xã M, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại phần làn đường bên phải theo đường đi xã L. Lấy cột điện có ký hiệu 1.27-TG2 nằm ở lề đường bên phải chiều đi xã L làm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải chiều đi xã L làm mép đường chuẩn.

Mốc cố định cách mép 4,8m cũng tại lề đường này cách mốc cố định về hướng Nam 32m có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, kí hiệu "W.207b".

Kết quả khám nghiệm phát hiện các dấu vết và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau: Dấu vết cày trượt được đánh số (1) trên hiện trường: từ mốc cố định số về hướng Bắc 13,01m là điểm đầu vết trượt đánh số (1) có kích thước 8,4 x 0,05m theo chiều hướng Nam - Bắc; điểm đầu vết (1) cách mép đường chuẩn 4,7m; điểm cuối nằm dưới gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 37C- 359.64, cách mép đường chuẩn 5,2m. Xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-359.64 đánh số (2) trên hiện trường: từ điểm đầu vết (1) đo về hướng đông 4,6m là trục sau bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 37C- 359.64; xe ô tô tải có phần đầu màu xanh dương, thùng xe màu trắng bạc, đầu xe quay về hướng đi xã L, đuôi xe quay về hướng phường T; tâm trục bánh sau xe ô tô tải cách mép đường chuẩn 4,4m, trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn 4,3m; khoảng cách giữa hai trục trước và sau 3,8m. Xe đạp được đánh số (3) trên hiện trường: từ tâm trục sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 37C-359.64 đo về hướng Đông Bắc là trục bánh trước xe đạp được đánh số (3); xe đạp nằm ở tư thế ngả nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay về hướng phường T, đuôi xe quay về hướng xã L; xe nằm dưới phần cabin phía trước của xe ô tô tải trong tình trạng bị móp méo, biến dạng một phần; đo từ trục trước xe đạp đến mép đường chuẩn là 5,30m, từ trục sau xe đạp đến mép đường chuẩn là 5,55m. Bãi chất màu nâu đỏ được đánh số (04) trên hiện trường: tại vị trí phía trước đầu xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-359.64 phát hiện một bãi chất màu nâu đỏ; đo từ tâm trục vết (3) về hướng Đông 1,5m là tâm vùng bãi chất màu nâu đỏ, có kích thước 2,6 x 0,8m; từ tâm bãi chất màu nâu đỏ đo vào mép đường chuẩn là 4,4m.

Biên bản khám phương tiện xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-359.64 phản ánh: Phần bên phải nắp capo phía trước (vị trí bên trái logo HUYNDAI) có dấu vết cong vênh, móp lõm chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 34x20cm, tâm dấu vết cách mặt đất 136cm. Góc phía dưới phần giữa nắp capo (vị trí cách mép phía trước thành xe bên phải 76cm) có dấu vết móp lõm, trượt xước, chiều hướng từ trước ra sau, dưới lên trên, kích thước 10x9cm, vị trí tâm dấu vết cách mặt đất 111cm. Ốp nhựa bên phải lưới tản nhiệt bị bung rời các chốt định vị. Góc phía trên của lưới tản nhiệt (vị trí cách mép phía trước thành xe bên phải 77cm có dấu vết trượt xước, bong tróc lớp sơn màu bạc, kích thước 3x0,5cm; tâm dấu vết cách mặt đất 107cm. Góc bên phải ba đơ xốc phía trước bị bung rời các chốt định vị, mặt dưới góc bên phải của ba đơ xốc (vị trí cách mép ngoài thành xe bên phải 46cm) có dấu vết trượt xước, bong tróc lớp sơn màu đen, chiều hướng từ trước ra sau, trên xuống dưới, kích thước 6x1cm, tâm dấu vết cách mặt đất 49cm.

Biên bản khám phương tiện xe đạp liên quan đến tai nạn giao thông phản ánh: Đầu mút tay nắm bên phải có dấu vết trượt xước cao su, bám dính chất màu bạc (dạng sơn) kích thước 3x01cm chiều hướng từ trước ra sau tâm dấu vết cách mặt đất 98cm. Đầu mút tay phanh bên phải có dấu vết trượt xước nhựa, bám

dính chất màu bạc (dạng sơn), kích thước 1,5x01cm; tâm dấu vết cách mặt đất 97cm. Mặt ngoài càng trước bên phải có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn), chiều hướng từ dưới lên trên, kích thước 6x1,5cm, tâm dấu vết cách mặt đất 51cm. Cổ phuốc bị xô lệch, chiều hướng từ trước ra sau, phải qua trái. K gắn tay nắm, tay phanh bên trái bị xô lệch, cong vênh, chiều hướng từ trái qua phải. Đầu mút tay nắm bên trái có dấu vết trượt xước, mài mòn chiều hướng từ sau ra trước, trái qua phải, kích thước 4x2cm; tâm dấu vết cách mặt đất 94cm. Đầu mút tay phanh bên trái có dấu vết trượt xước, mài mòn, kích thước 1,5x01cm; tâm dấu vết cách mặt đất 108cm. Má lốp bên trái, phần bên trái vành bánh trước có dấu vết trượt xước, mài mòn, bám dính chất màu trắng, dạng bụi đất đá, kích thước (20x4cm, tâm cách chân van 15cm, ngược chiều chuyển động tiến của xe. Đầu mút bàn đạp bên trái có dấu vết trượt xước, mài mòn, kích thước 6x02cm.

Bản kết luận giám định số 1334/KL-KTHS, ngày 20/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H phản ánh: xe ô tô tải loại thùng kín, màu xanh, biển kiểm soát 37C-359.64 và xe đạp màu đỏ có va chạm với nhau. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện: Góc phía dưới phần giữa nắp capo, góc phía trên lưới tản nhiệt (vị trí cách mép bên phải thành đầu xe 76cm) xe ô tô tải va chạm với tay lái, tay phanh bên phải xe đạp; Góc bên phải ba đơ xốc phía trước (vị trí cách mép bên phải thành đầu xe 46cm) xe ô tô tải va chạm với càng trước bên phải xe đạp. Xe ô tô tải va chạm với xe đạp theo chiều từ trước ra sau, từ phải sang trái (tính theo chiều di chuyển của xe đạp). Vị trí va chạm giữ hai phương tiện nằm trên phần đường phía bên phải Quốc lộ B đoạn đi qua thôn Q, xã M, tỉnh Hà Tĩnh theo chiều từ phường T đi xã L.

Bản kết luận định giá tài sản số 05 và 06/KL-HĐĐGTS cùng ngày 06/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô tải thùng kín, màu xanh, biển kiểm soát 37C-359.64 là 1.852.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại của xe đạp, màu đỏ, có nhiều rỉ sét, đã qua sử dụng là 117.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định số 941/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H, xác định: Tử thi được xác định là bà Trần Thị X. Các kết quả chính: Vùng chẩm có đám sưng nề, bầm tụ máu. Bầm tụ máu dưới da đầu vùng chẩm. Vỡ xương hộp sọ vùng chẩm. Vùng ngực có đám sưng nề, bầm tụ máu. Gãy sập toàn bộ cung trước khung xương sườn hai bên. Kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị X do đa chấn thương.

Kết quả kiểm tra xét nghiệm của Bệnh viện Đa khoa tỉnh H đối với Nguyễn Minh Đ và bà Trần Thị X không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy trong cơ thể.

Vật chứng, tài sản thu giữ, xử lý: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Minh Đ: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, màu xanh, biển kiểm soát 37C-359.64; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 114813 do Phòng C3 Công an tỉnh N cấp ngày 23/04/2020, biển số đăng ký 37C-359.64 và 01 Giấy phép lái xe

hạng C, số 400107003487 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 19/9/2023 mang tên Nguyễn Minh Đ. Thu giữ của bà Trần Thị X: 01 chiếc xe đạp, màu đỏ, có nhiều vết rỉ sét. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cùng các giấy tờ liên quan đến phương tiện trên cho bị cáo Nguyễn Minh Đ và trả lại chiếc xe đạp cho ông Lê Hồng C1 là người đại diện hợp pháp của bị hại; còn 01 giấy phép lái xe hạng C, số 400107003487 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 19/9/2023, mang tên Nguyễn Minh Đ được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Minh Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 35.000.000 đồng cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS-KV1 ngày 28/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố Nguyễn Minh Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ tự nguyện khai nhận hành vi của mình như nội dung vụ án trên. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm, ăn năn về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt được giáo dục, cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh Đ từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng và buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Vì vậy hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Đ tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án trên. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được

xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/11/2025, Nguyễn Minh Đ có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-359.64 đi trên đường Q theo hướng từ phường T đi xã L, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi đến Km05, Quốc lộ B thuộc thôn Q, xã M, tỉnh Hà Tĩnh do tầm nhìn bị hạn chế, gặp báo hiệu cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, nơi đường bộ giao nhau cùng mức nhưng Đ thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn nên xe ô tô do Đ điều khiển đã đâm vào xe đạp do bà Trần Thị X đang dắt đi bộ sang đường. Hậu quả bà Trần Thị X bị tử vong.

[3] Hành vi của Nguyễn Minh Đ đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10; điểm c khoản 2 Điều 11; khoản 2, điểm b, c, d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Khoản 3 Điều 12 của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, quy định: *"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây: ..b) có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm; c)... tầm nhìn bị hạn chế; d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ..."*. Hành vi vi phạm trên dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả làm bà Trần Thị X tử vong. Tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông do bị cáo điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy tắc, vi phạm các quy định Luật Trật tự an toàn giao thông nêu trên. Ngoài ra, đối với bà Trần Thị X đi bộ khi qua đoạn đường không có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc cầu vượt, hầm dành cho người đi, thiếu chú ý quan sát và không có tín hiệu bằng tay là vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải đưa ra xét xử để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có một phần lỗi, bị cáo được đại diện bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân vụ tai nạn chủ yếu xuất phát từ sự thiếu chú ý quan sát của bị cáo khi tham gia giao thông, không phải do bị cáo coi thường pháp luật hay cố ý vi phạm các quy định về an

toàn giao thông đường bộ. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã chủ động gọi xe đưa nạn nhân đi cấp cứu, thông tin cho gia đình tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Về nhân thân, mặc dù cách đây 13 năm bị cáo từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên được coi là chưa bị kết án và từ đó đến nay bị cáo chấp hành đúng pháp luật, nay phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, nuôi 03 con nhỏ đang tuổi ăn học. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có điều kiện giáo dục, cải tạo tại địa phương là không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, việc áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp và cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, biện pháp áp dụng là có căn cứ như đã nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng, tài sản thu giữ trong giai đoạn điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, không ai có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 giấy phép lái xe số 400107003487, hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh N, cấp ngày 19/9/2023 mang tên Nguyễn Minh Đ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Đ cho Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Nghệ An

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng, tài liệu: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Đ 01 giấy phép lái xe số 400107003487, hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh N, cấp ngày 19/9/2023 (có trong hồ sơ vụ án), khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- NĐDHP của bị hại;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS KV1 - Hà Tĩnh;
- UBND xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng